XEM XÉT TÀI SẢN ẢO THEO GÓC ĐỘ PHÁP LUẬT DÂN SỰ

TRƯƠNG THẾ MINH
Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học TP. Hồ Chí Minh

Nhận bài ngày 10/3/2025. Sửa chữa xong 15/3/2025. Duyệt đăng 19/3/2025.

Abstract

Digital assets formed from the network environment provided by service companies (also known as virtual assets) such as email accounts, social network accounts, items in games, digital currencies, etc. are growing rapidly in number, diverse in form and increasingly occupy an important position in life, in information and communication, in communication between people, in e-commerce and other fields. However, there are currently many different views on the recognition of virtual assets from a legal perspective. This article uses the theoretical basis of civil law to analyze the concept of virtual assets from a legal perspective and makes legal recommendations on virtual assets.

Keywords: *Property, virtual assets, ownership.*

1. Đặt vấn đề

Trong kỷ nguyên cách mạng 4.0, sự xuất hiện ngày càng đa dạng các loại như địa chỉ hộp thư điện tử, tài sản ảo trên games online, tên miền trên Internet…, nổi bật gần đây là sự xuất hiện và phát triển của các loại đồng tiền ảo như bitcoin... đặt ra yêu cầu xem xét và công nhận đối với các loại tài sản ảo này. Trên thực tế, có nhiều điểm tương đồng giữa tài sản ảo và tài sản truyền thống và đặc điểm vô hình của tài sản ảo không ảnh hưởng đến việc xem xét tài sản ảo như tài sản truyền thống dưới góc độ pháp luật. Quy mô giao dịch tài sản ảo, cả về giá trị và số lượng người tham gia cho thấy yêu cầu công nhận tài sản ảo là một loại tài sản và quản lý các giao dịch tài sản ảo là cần thiết trong điều kiện kinh tế - xã hội ở Việt Nam hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Các lý thuyết về tài sản và quyền sở hữu có thể vận dụng đưa ra khái niệm tài sản ảo

2.1.1. Khái quát về tài sản ảo

Theo Tổ chức quốc tế về Tiêu chuẩn hóa (ISO), tài sản ảo là biểu hiện của tài sản trong không gian mạng - môi trường phức hợp được hình thành bởi sự tương tác của người sử dụng, phần mềm và các dịch vụ trên Internet thông qua thiết bị kỹ thuật và mạng lưới được kết nối. Tài sản ảo không có dạng vật chất và là đại diện kỹ thuật số của giá trị có thể được giao dịch, chuyển nhượng hoặc sử dụng cho mục đích thanh toán hoặc đầu tư [13].

Để xác định "tài sản ảo" là một loại tài sản cần phải xem xét trên nhiều khía cạnh khác nhau.

Thứ nhất, theo nghĩa rộng, tài sản ảo là một khái niệm rất rộng như tên miền Internet, địa chỉ hộp thư điện tử, các loại tài khoản game online, tên miền, tiền điện tử..., là những tài nguyên trên mạng máy tính được xác định giá trị bằng tiền và có thể chuyển giao trong các giao dịch dân sự. Tiếp cận theo nghĩa hẹp, tài sản ảo là các đối tượng ảo trong thế giới ảo.

Thứ hai, xét về bản chất, tài sản ảo chỉ là hình ảnh thể hiện ra bên ngoài của các thông tin tồn tại dưới dạng các đoạn mã máy tính. Các đoạn mã khác nhau tạo nên những loại tài sản ảo khác nhau.

Email: minhtt@huflit.edu.vn

Thứ ba, xét về mặt giá trị, "tài sản ảo" có giá trị kinh tế và giá trị sử dụng vì nó đáp ứng những nhu cầu của con người. Trò chơi trực tuyến đáp ứng nhu cầu về giải trí; tên miền cung cấp một hình thức đại diện cho doanh nghiệp, cơ quan, thương hiệu… Trong thực tế, các giao dịch liên quan đến "tài sản ảo" được thực hiện khá phổ biến, mặc dù pháp luật không chính thức thừa nhận và bảo hộ loại tài sản này [6].

Theo truyền thống, tài sản được phân loại là tài sản vật chất và tài sản trí tuệ [11]. Luật pháp bảo vệ tài sản vật chất bằng cách cấm những hành vi xâm phạm tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác như trộm cắp, phá hoại. Đối với tài sản trí tuệ, luật pháp bảo vệ bằng cách nghiêm cấm việc sao chép hoặc chiếm đoạt tài sản trí tuệ, là kết quả tạo ra từ sự sáng tạo và sức lao động của người khác [9]. Tuy nhiên, tài sản ảo không là tài sản hữu hình, cũng không là tài sản trí tuệ, tác giả Fairfield tuyên bố tài sản ảo cần phải có ba đặc điểm cốt yếu là tính cạnh tranh, tính bền bỉ và tính liên kết với nhau [5]. 1) Tài sản ảo có tính cạnh tranh. Tính cạnh tranh là đặc tính của tài sản truyền thống hữu hình, cho phép quyền kiểm soát tài sản, tại bất kỳ thời điểm nào. 2) Tài sản ảo có tính bền bỉ. Tính bền bỉ cũng là đặc tính vốn có của tài sản truyền thống. Tính bền bỉ sẽ giúp tài sản không thay đổi, ngay cả khi nó không được sử dụng. Một người dùng các dịch vụ email được lưu trữ từ xa như Gmail, có thể thấy rằng các thư được lưu trong "Hộp thư đến" sẽ tồn tại trong trong một thời gian dài (nếu không bị chủ sở hữu xóa), mặc dù tài khoản email chỉ được sử dụng vài phút mỗi ngày. 3) Tài sản ảo có tính liên kết. Tính liên kết cho phép tài sản này tạo ra ảnh hưởng hoặc bị ảnh hưởng bởi người hoặc tài sản khác. Tính liên kết cho phép nhiều người chơi trực tuyến và tương tác trong cùng một thế giới ảo sử dụng cùng một nguồn tài nguyên chung.

Nghiên cứu về tài sản ảo, tác giả Fairfield và Joshua không đưa ra khái niệm tài sản ảo dưới góc độ khoa học pháp lý hay góc độ thông thường trong cuộc sống. Tuy nhiên, tác giả Fairfield, Joshua đã chỉ ra ba đặc điểm của tài sản ảo là tính cạnh tranh, tính bền bỉ và tính liên kết. Ba đặc điểm này của tài sản ảo cũng tương đồng với đặc điểm của tài sản hữu hình trong thế giới thực.

2.1.2. Lý thuyết về vật quyền trong pháp luật La mã

Trong cuốn *Deluxe Back's Law Dictionary,* tài sản được định nghĩa là một từ được sử dụng chung để chỉ mọi thứ là đối tượng của quyền sở hữu, hoặc hữu hình hoặc vô hình, hoặc động sản hoặc bất động sản. Như vậy, nếu xét dưới góc độ luật học thì khái niệm tài sản được nhìn nhận trong mối quan hệ với quyền sở hữu và được xem xét dưới các khía cạnh đa dạng như tài sản hữu hình, tài sản vô hình, động sản và bất động sản.

Theo pháp luật La Mã, tài sản bao gồm các vật và quyền tài sản. Vật là những đối tượng hữu hình đơn lẻ, phân biệt được, có tính độc lập mà con người có thể cầm nắm, khai thác lợi ích kinh tế và có giá trị vật chất.

Pháp luật La Mã đã phân tích quyền sở hữu thành một tập hợp của ba nhóm quyền năng, gọi là *usus, fructus* và *abusus*. Một cách ngắn gọn, *usus* là quyền sử dụng tài sản, quyền khai thác công năng của tài sản nhằm phục vụ cho nhu cầu của chủ thể; *fructus* là quyền thu nhận những lợi ích vật chất mà tài sản mang lại, đặc biệt là những lợi ích được nhận dạng dưới hình thức hoa lợi của tài sản; còn *abusus* là quyền định đoạt tài sản, bao gồm định đoạt vật chất (tiêu dùng, tiêu huỷ…) và định đoạt pháp lý (bán, tặng cho, để thừa kế…).

Quan niệm về nội dung của quyền sở hữu như trên được quán triệt trong pháp luật các nước châu Âu, và được sử dụng như một công cụ chủ yếu để phân tích các quyền chủ thể đối với tài sản, nhằm làm rõ bản chất của các quyền ấy, tạo điều kiện cho việc xây dựng, hoàn thiện các chế độ pháp lý liên quan. Chẳng hạn, quyền sở hữu được ghi nhận ở một người khi người đó có đủ ba quyền năng sử dụng, thu lợi và định đoạt; người chỉ có quyền dùng và quyền thu lợi được gọi là người hưởng dụng (*usufructuary*); còn người chỉ có quyền dùng thì được gọi là người sử dụng hoặc người mượn tài sản [6].

2.1.3. Cơ sở lý luận về tài sản theo pháp luật dân sự

Các học giả Common Law lại thể hiện quan niệm tài sản là các mối quan hệ giữa người với người

liên quan đến vật, hơn là nhấn mạnh đến các đặc tính vật lý hay chất liệu như các học giả Civil Law, theo đó tài sản được hiểu là một mớ quyền (abundle of rights): tài sản bao gồm bất kể những gì có khả năng sở hữu hoặc bởi cá nhân, tập thể hoặc cho lợi ích của người khác [10].

Các quan niệm về tài sản trong Bộ luật Dân sự ở một số quốc gia tiêu biểu cho hệ thống pháp luật trên thế giới đều đi theo hai cách tiếp cận cơ bản, đó là tài sản được tiếp cận dưới góc độ vật hay dưới góc độ quyền. Dưới góc độ vật, theo tiêu chí vật lý thì những vật mà con người có thể nhận biết được bằng các giác quan tiếp xúc là vật hữu hình, còn ngược lại là vật vô hình. Vật vô hình chính là các quyền tài sản. Như vậy, tài sản gồm có vật và quyền, có tính hữu hình và vô hình. Dưới góc độ quyền, là xác định các quyền lợi của các chủ thể xoay quanh vật hữu hình đó. Nếu các quyền được thực hiện một cách trực tiếp trên vật hữu hình mà không cần có sự hỗ trợ của bất kỳ chủ thể nào khác thì được gọi là quyền đối vật hay còn gọi là vật quyền. Trong quyền đối vật có quyền đối vật tuyệt đối là quyền sở hữu và quyền đối vật phụ thuộc là các quyền hưởng dụng, quyền địa dịch, quyền bề mặt, quyền của bên nhận cầm cố, thế chấp đối với vật. Ngược lại với quyền đối vật là quyền đối nhân. Quyền đối nhân là quyền được thực hiện trên vật một cách gián tiếp thông qua hành vi của chủ thể mang nghĩa vụ hay còn được gọi là trái quyền. Bên cạnh đó còn một loại quyền đặc biệt không được thực hiện trực tiếp trên vật cũng không phải thông qua hành vi của người khác mà tồn tại theo quy định của pháp luật được gọi là quyền vô hình tuyệt đối, đó là quyền sở hữu trí tuệ. Pháp luật dân sự Nhật Bản đã đi theo hướng tiếp cận này, trong Bộ Luật Dân sự Nhật Bản không có khái niệm cụ thể về tài sản mà khái niệm tài sản được ẩn chứa trong các quy định về vật, vật quyền và trái vụ. Các nước theo hệ thống luật Civil Law đều không có định nghĩa về tài sản trong các Bộ luật Dân sự mà chỉ quy định về tài sản thông qua việc phân loại chúng. Phân loại tài sản cũng là một kỹ thuật pháp lý để làm rõ các khía cạnh của tài sản và để xây dựng các quy chế pháp lý điều chỉnh chúng cho phù hợp. Như vậy, tài sản được nhận diện thông qua các khái niệm như vật (mang tính hữu hình) và quyền (mang tính vô hình), động sản và bất động sản.

Trên cơ sở quy định pháp luật dân sự, tài sản có những đặc điểm pháp lý cơ bản sau:

Thứ nhất, tài sản là những đối tượng mà con người có thể sở hữu được. Nếu tài sản là vật hữu hình thì con người có thể nắm giữ hoặc chiếm giữ được thông qua các giác quan tiếp xúc; nếu tài sản là vật vô hình thì con người phải có cách thức để quản lý và kiểm soát sự tồn tại của chúng, ví dụ như các tài sản trí tuệ và chủ thể sáng tạo có thể đăng ký xác lập quyền của mình tại các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Thứ hai, tài sản phải mang lại những lợi ích nhất định cho con người, có giá trị và trị giá được thành tiền. Tài sản có giá trị được hiểu là tài sản đó có ý nghĩa về mặt tinh thần hay có giá trị sử dụng cụ thể nào đó với mỗi chủ thể khác nhau [14].

Dưới góc độ nghiên cứu khái niệm pháp lý của tài sản ảo theo lý thuyết vật quyền, tài sản ảo là vật vô hình và chủ thể có các quyền chiếm hữu, quyền sử dụng và quyền định đoạt đối với tài sản ảo. Theo quy định pháp luật dân sự truyền thống, tài sản ảo cũng có đặc điểm pháp lý cơ bản bao gồm con người có thể sở hữu được và tài sản ảo cũng mang lại lợi ích cho con người.

Cùng với sự phát triển của những học thuyết pháp lý khái niệm quyền sở hữu nói chung và quyền sở hữu tài sản ảo nói riêng có thể được hiểu dưới góc độ chủ quan và khách quan.

Theo góc độ chủ quan, quyền sở hữu tài sản ảo là quyền của chủ sở hữu bằng hành vi của mình tác động lên tài sản ảo theo ý chí của chủ thể này một cách hợp pháp nhằm thoả mãn, nhu cầu và lợi ích của chủ sở hữu.

Theo góc độ khách quan, quyền sở hữu tài sản ảo là tổng hợp các quy phạm pháp luật về căn cứ phát sinh, thực hiện, chấm dứt quyền năng của chủ sở hữu đối với tài sản ảo của mình; các quy định về nguyên tắc và giới hạn thực hiện quyền mà chủ sở hữu phải tuân thủ khi khai thác tài sản của mình, những biện pháp bảo vệ được thực hiện nhằm đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp liên quan đến tài sản.

Theo quy định pháp luật dân sự Việt Nam (Điều 105 Bộ luật Dân sự năm 2015), tài sản là vật, tiền,

giấy tờ có giá và quyền tài sản. Tài sản bao gồm bất động sản và động sản. Bất động sản và động sản có thể là tài sản hiện có và tài sản hình thành trong tương lai. Điều 115 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định "*Quyền tài sản là quyền trị giá được bằng tiền, bao gồm quyền tài sản đối với đối tượng quyền sở hữu trí tuệ, quyền sử dụng đất và các quyền tài sản khác*". Theo quy định này, có thể liệt kê một số quyền tài sản điển hình như sau: quyền tài sản đối với đối tượng quyền sở hữu trí tuệ, quyền sử dụng đất, quyền đòi nợ, quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng, quyền sử dụng rừng, quyền sở hữu rừng sản xuất là rừng trồng, quyền khai thác tài nguyên thiên nhiên, quyền đối với phần vốn góp trong doanh nghiệp, quyền được nhận số tiền bảo hiểm đối với vật bảo đảm [1].

Pháp luật Đài Loan và Hàn Quốc đã thừa nhận chính thức tài sản ảo là tài sản, trộm cắp tài sản ảo cũng bị xử lý hình sự như đối với các tài sản khác. Tại Đài Loan, văn bản ngày 23/11/2003 của Bộ Tư pháp Đài Loan đã công nhận sản phẩm ảo trong trò chơi trực tuyến là tài sản, có thể chuyển giao. Trộm cắp sản phẩm ảo là trộm cắp tài sản và bị xét xử theo luật hình sự. Sản phẩm thuộc về người chơi, không thuộc người sở hữu máy chủ hay người viết ra phần mềm trò chơi. Đối với Hàn Quốc, Luật phát triển và bảo vệ viễn thông quy định về hành vi ăn cắp tài sản ảo. Hệ thống luật cạnh tranh và bảo vệ quyền người tiêu dùng cho phép bán tài sản ảo là hợp pháp nhưng chưa rõ chủ sở hữu tài sản ảo [8].

Dưới góc độ khoa học pháp lý, có thể khái quát khái niệm tài sản ảo như sau: "Tài sản ảo được hiểu là một dạng tài nguyên được hình thành trong môi trường mạng và có thể trị giá được bằng tiền" [7].

2.2. Thực trạng pháp luật về tài sản ảo tại Việt Nam

Dentsu Gaming gần đây đã tiến hành nghiên cứu trên sáu thị trường ở Đông Nam Á (Singapore, Thái Lan, Indonesia, Malaysia, Philippines và Việt Nam) và nhận thấy rằng 75,8% những người quan tâm đến trò chơi đã quen với việc tương tác với các thương hiệu trong không gian ảo và 50% rất quan tâm đến việc thu thập các vật phẩm trong trò chơi từ các thương hiệu [2].

Hiện nay, Việt Nam chưa có khung pháp lý quy định cụ thể về các loại tài sản ảo và chưa được ghi nhận trên các hệ thống tài chính chính thống. Theo đó, tài sản ảo, bao gồm tiền mã hóa hiện chưa được công nhận là phương tiện thanh toán hợp pháp theo Pháp lệnh Ngoại hối năm 2005, sửa đổi năm 2013, Bộ luật Dân sự năm 2015, Luật Chứng khoán năm 2019 hay Luật Doanh nghiệp năm 2020. Trong Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022 cũng chưa quy định đến tài sản ảo, tuy nhiên các tổ chức tín dụng vẫn phải quản lý các giao dịch tiềm ẩn rủi ro liên quan đến tài sản này.

Hiện nay, Chính phủ đang từng bước nghiên cứu và xây dựng khung pháp lý cho tài sản ảo. Ngày 21/8/2017, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1255/QĐ-TTg phê duyệt Đề án hoàn thiện khung pháp lý để quản lý, xử lý đối với các loại tài sản ảo, tiền điện tử, tiền ảo.

Ngày 13/4/2018, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành Chỉ thị số 02/CT-NHNN về các biện pháp tăng cường kiểm soát các giao dịch, hoạt động liên quan đến tiền ảo. Trong đó, yêu cầu các tổ chức tín dụng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán thực hiện những biện pháp nhằm tăng cường kiểm soát, xử lý các giao dịch liên quan đến tiền ảo. Theo quy định của Ngân hàng nhà nước và các quy định của pháp luật hiện hành về tiền tệ và ngân hàng, Bitcoin hay các loại tiền ảo tương tự khác không phải là tiền tệ và không phải là phương tiện thanh toán hợp pháp tại Việt Nam.

Ngày 23/02/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 194/QĐ-TTg về việc ban hành kế hoạch hành động quốc gia thực hiện cam kết của Chính phủ Việt Nam về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt. Trong đó, có xây dựng khung pháp lý để cấm hoặc điều chỉnh đối với tài sản ảo và các tổ chức cung ứng dịch vụ tài sản ảo, đồng thời chứng minh việc thực thi những quy định bao gồm những biện pháp bảo đảm tuân thủ. Chính phủ cũng giao cho Bộ Tài chính chủ trì xây dựng khung pháp lý để cấm hoặc điều chỉnh đối với tài sản ảo và các tổ chức cung ứng dịch vụ tài sản ảo. Các bộ, ngành có liên quan phối hợp triển khai theo lĩnh vực quản lý và chức năng, nhiệm vụ được giao. Thời hạn xây dựng khung pháp lý để cấm hoặc điều chỉnh đối với tài sản ảo và các tổ chức cung ứng dịch vụ tài sản ảo là tháng 5/2025 [13].

Để có thể bảo vệ được quyền tài sản trong thế giới ảo, nhất thiết phải có cơ chế công nhận tư cách pháp lý của tài sản ảo. Tuy nhiên, có quan điểm tài sản ảo là tài sản vô hình, khó xác định phạm vi sở hữu, các đoạn mã và tên miền bị cho là thuộc sở hữu của nhà phát triển phần mềm thông qua các điều kiện và điều khoản của hợp đồng cấp quyền người dùng cuối (EULA). Ngoài ra, một số quan điểm đưa ra sự quan ngại đối với việc khó kiểm soát các tài sản ảo có giá trị cao trong trường hợp chương trình phần mềm thuộc quyền sở hữu của nhà phát triển đóng cửa [8].

Thứ nhất, đối với quan điểm cho rằng tài sản ảo là tài sản vô hình và các đoạn mã vốn thuộc sở hữu của đơn vị cung cấp dịch vụ chưa có cơ sở pháp lý. Căn cứ Điều 115 Bộ luật Dân sự 2015 quy định; "*Quyền tài sản là quyền được trị giá bằng tiền, bao gồm quyền tài sản đối với đối tượng quyền sở hữu trí tuệ, quyền sử dụng đất và quyền tài sản khác.*" Nếu căn cứ giá trị bằng tiền của quyền tài sản và khả năng lưu thông trong dân sự thì các tài sản ảo có đầy đủ yếu tố để được xem là một quyền tài sản, tương tự như quyền sở hữu trí tuệ, bao gồm cả khả năng chiếm hữu được, sử dụng được và có thể định đoạt được. Thực tế, có khá nhiều các giao dịch tài sản ảo được thanh toán bằng tiền thật tại Việt Nam. Điều đó cho thấy, tài sản ảo chính là một quyền tài sản và rất cần thiết được thừa nhận, làm nền tảng bảo hộ các quyền tài sản liên quan nếu có phát sinh tranh chấp.

Thứ hai, nếu đứng dưới góc độ lợi ích của chủ sở hữu phần mềm trong yêu cầu được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, có thể phân chia làm hai dạng chương trình phần mềm tạo nên tài sản ảo để có cách thức ứng xử khác nhau, bảo đảm tài sản trí tuệ của họ không bị lạm dụng. Đối với các trò chơi hoặc chương trình phần mềm vốn được thiết kế sẵn, người chơi hoặc người tham gia chỉ đơn thuần sử dụng những lựa chọn có sẵn để thực hiện hoạt động trong thế giới ảo thì các hoạt động trong chương trình ấy sẽ được xem là thuộc sở hữu toàn bộ của nhà phát triển phần mềm.

Ngược lại, ở những trò chơi hoặc chương trình đòi hỏi người chơi có sự đầu tư về mặt công sức và tài sản nhằm kiến tạo các nội dung trong thế giới ảo thì những sự sáng tạo này cần được công nhận và bảo hộ như một dạng tài sản của người chơi [12]. Cách thức xử lý này đã được Hàn Quốc áp dụng. Ông Jeong Il-Young - Giám đốc Công ty Nexon của Hàn Quốc cho biết: "Nexon chia vật phẩm thành hai loại. Loại thứ nhất do người chơi thu lượm được trong quá trình đi luyện game. Nó thuộc quyền sở hữu của nhà phát hành nên không được bảo hộ. Loại thứ hai do người chơi bỏ tiền mua thẻ nạp vào để mua các vật phẩm trong game. Cái này thuộc quyền sở hữu của người sử dụng và khi gặp sự cố sẽ được bồi thường" [8].

Cả quan điểm yêu cầu thừa nhận quyền sở hữu đối với tài sản ảo và quan điểm áp dụng quyền tự do hợp đồng đều có lý lẽ riêng để bảo vệ. Và cho dù là dựa trên quan điểm nào, thì các vấn đề về quyền sở hữu và hợp đồng đều đối diện với những khó khăn trong việc điều chỉnh đối với tài sản ảo. Các phản hồi của học giả về hiện tượng này chủ yếu tập trung vào các cuộc tranh luận mang tính quy luật về việc liệu người dùng có được cấp quyền sở hữu đối với các mặt hàng ảo mà họ mua hay không, và liệu quyền tự do hợp đồng nên được giới hạn ở phía các nhà cung cấp, những người đơn phương soạn thảo các điều khoản dịch vụ trong số các nền tảng này, bảo lưu tất cả các quyền có thể có cho chính họ [4].

Những khó khăn này xảy ra là vì đối tượng của các quan hệ được đề cập, là tài sản ảo, rất khác với đối tượng tài sản truyền thống. Tài sản ảo không được xếp vào loại tài sản hữu hình hay vô hình, mà là tài sản kỹ thuật số. Chúng tồn tại theo cách "thứ cấp", chỉ với tư cách là một phần của các nền tảng công nghệ (thế giới ảo). Khi ai đó "tặng" một vật phẩm ảo cho người khác, điều này không có nghĩa là họ chuyển giao vật phẩm ảo, mà chỉ là sự thay đổi của các mục trong cơ sở dữ liệu. Việc người chơi có thể làm được những gì đối với tài sản ảo chủ yếu vào sự cấp quyền của nhà cung cấp dịch vụ.

2.3. Kiến nghị

Để xây dựng một khung pháp lý cho tài sản ảo, cần khẩn trương hoàn thiện chính sách về tài sản. Một nền tảng lý thuyết vững chắc sẽ định hướng cho việc xây dựng luật pháp, đảm bảo rằng những

thay đổi và phát triển trong luật pháp, đặc biệt là luật về tài sản ảo, sẽ có tác động tích cực đến nền kinh tế và giảm thiểu rủi ro pháp lý.

Để đảm bảo tính khả thi của các quy định về tài sản ảo, cần có sự phối hợp chặt chẽ, tham vấn và đối thoại trực tiếp giữa các chuyên gia pháp lý, kinh tế và công nghệ thông tin.

Nghiên cứu về khung pháp lý cho quyền sở hữu tài sản ảo và tài sản kỹ thuật số là rất cần thiết. Điều này sẽ tạo ra cơ sở pháp lý vững chắc để xác định các giao dịch liên quan đến tài sản ảo như là các giao dịch dân sự, từ đó xác lập quyền sở hữu và giải quyết các tranh chấp dân sự cũng như các hành vi phạm tội liên quan đến tài sản ảo.

3. Kết luận

Nghiên cứu dưới góc độ pháp luật dân sự, tài sản ảo là một loại tài sản kỹ thuật số có một số điểm tương đồng với tài sản truyền thống. Trước thực tiễn hiện nay, việc xây dựng khung pháp lý về tài sản ảo là cần thiết tạo cơ sở cho hoạt động quản lý tài sản ảo và góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

Tài liệu tham khảo

[1] Huỳnh Anh (2022), *Quyền tài sản và bảo đảm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng tín dụng bằng quyền tài sản*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, số 01 (449), tháng 01.

[2] Campaign (2022), *Hàng hóa ảo có phải là cơ hội thương mại chưa được khai thác cho các thương hiệu không?* (Are vitual goods an untapped commerce opportunity for brands?) nguồn: https://www.campaignasia.com/article/are-virtual-goods-an-untapped-commerce-opportunity-for-brands/478284 truy cập ngày 10/03/2025.

[3] Nguyễn Ngọc Điện (2015) *Bàn về Dự thảo Luật dân sự*, Tạp chí Nghiên cứu lập pháp, tháng 12.

[4] F. Gregory Lastowka & Dan Hunter (2004), *The Laws of the Virtual Worlds (Luật của Thế giới ảo),* California Law Review, 1, 92.

[5] Fairfield, Joshua (2005), Virtual Property (*Tài sản ảo*), The Boston University Law Review, 1053.

[6] Phạm Thị Thúy Hằng (2018), *Giải pháp quản lý tiền ảo, tài sản ảo*, Tạp chí Tài chính, tháng 05.

[7] Trần Lê Hồng (2007), *Tài sản ảo – từ nhận thức đến bảo hộ*, Tạp chí Luật học, số 7, tr. 30.

[8] Bá Huy (2009), *Không công nhận và bảo hộ tài sản ảo*, nguồn: https://plo.vn/van-hoa/khong-cong-nhan-va-bao-ho-tai-san-ao-250319.html truy cập ngày 24/2/2025.

[9] Lawrence Lessig (1996), *Symposium: Cyberspace and the Law: Intellectual Property and Code (Hội thảo khoa học: Không gian mạng và Luật pháp: Sở hữu trí tuệ và luật),* ST. JOHN'S J.L. & COMM, 11, 635, 638.

[10] Robert W. Emerson, John W. Hardwick, Business Law (*Luật Kinh doanh*), Barron's educational series Inc., USA, 1997, p.08.

[11] Saul Levmore (2003), *Tài sản con đường khó khăn và tương lai mở rộng* (Property's Uneasy Path and Expanding Future), University of Chicago Law Review, 70, 181

[12] Nguyễn Phan Phương Tần (2019), *Bảo vệ quyền tài sản trong thế giới ảo qua hợp đồng cấp quyền người dùng cuối – Hướng tiếp cận cần thiết cho pháp luật Việt Nam*, Kỷ yếu Hội nghị khoa học của cán bộ, giảng viên trẻ và người học sau đại học Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.

[13] Phạm Thị Trang (2025), *Tài sản ảo: Nhìn từ góc độ pháp lý tại các quốc gia trên thế giới và Việt Nam,* nguồn: https://tapchinganhang.gov.vn/tai-san-ao-nhin-tu-goc-do-phap-ly-tai-cac-quoc-gia-tren-the-gioi-va-viet-nam-15633.html truy cập ngày 05/03/2025.

[14] Vũ Thị Hồng Yến (2015), *Khái niệm tài sản trong pháp luật dân sự và kiến nghị sửa đổi Bộ luật Dân sự năm 2005,* Tạp chí Nghiên cứu lập pháp, số 21 (301), tháng 11.